

Số: / KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 38-CT/TW*), Quyết định số 1703/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW (sau đây viết tắt là *Quyết định số 1703/QĐ-TTg*); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 38-CT/TW và Quyết định số 1703/QĐ-TTg. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các sở, ban, ngành, địa phương và người dân về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, Quyết định số 1703/QĐ-TTg phù hợp với thực tiễn địa phương.

2. Nội dung Kế hoạch phải bám sát Chỉ thị số 38-CT/TW, Quyết định số 1703/QĐ-TTg; các nhiệm vụ, giải pháp phải thiết thực, hiệu quả, khả thi và có thời gian thực hiện cụ thể. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế. Các sở, ban, ngành, địa phương chủ động tổ chức triển khai thực hiện, đẩy mạnh công tác phối hợp; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp theo đúng tiến độ được giao.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030

1. Thiết lập và vận hành thành công nền tảng truy xuất nguồn gốc dựa trên công nghệ blockchain cho nhóm sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao của tỉnh vào năm 2028 và mở rộng cho các sản phẩm khác vào năm 2030.

2. Triển khai hệ thống phân tích dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ cảnh báo sớm rủi ro chất lượng sản phẩm cho nhóm ngành hàng ưu tiên.

3. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh ở mức tối thiểu 55%.

4. Hỗ trợ ít nhất 15 tổ chức triển khai các giải pháp tổng hợp trong lĩnh vực đo lường để tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh.

5. Triển khai Chương trình bảo đảm đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ cho ít nhất 20 tổ chức có liên quan.

6. Xây dựng thành công mạng lưới đo lường của tỉnh Bắc Ninh.

7. Thành lập, duy trì 05 câu lạc bộ cải tiến năng suất, chất lượng tại các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Thường xuyên tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền, người dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa phương; nâng cao ý thức tự giác chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn, tọa đàm với tổ chức, doanh nghiệp, người dân về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa phương; chú trọng công tác đào tạo, tập huấn về bảo đảm đo lường đối với phương tiện đo trong hoạt động công vụ, qua đó nâng cao vai trò, ý nghĩa của việc quản lý, sử dụng phương tiện đo; sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

c) Đa dạng hóa công tác tuyên truyền thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội... vào hoạt động tuyên truyền.

2. Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Đẩy mạnh nghiên cứu, áp dụng công nghệ, chuyển đổi số để nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Tiếp tục duy trì tổ chức và nâng cao năng lực hoạt động của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đơn vị đầu mối về công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến vào hoạt động quản lý điều hành của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý điều hành, hoạt động giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật do địa phương ban hành về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm phù hợp với các chính sách, quy

định của Trung ương và thực tế địa phương để khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao năng suất, chất lượng bền vững, tăng khả năng cạnh tranh.

d) Tiếp tục chủ động triển khai có hiệu quả Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030 để góp phần tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, tạo môi trường sản xuất kinh doanh minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển thương mại, thị trường xuất, nhập khẩu.

3. Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm số lượng và nâng cao chất lượng

a) Tăng cường tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho các cơ quan, doanh nghiệp và một số cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu lao động chất lượng cao. Từng bước đưa môn học về năng suất, chất lượng vào chương trình đào tạo của một số cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức, cử đi đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đồng thời gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và nhu cầu thực tiễn nhằm xây dựng đội ngũ chuyên gia về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước và huy động xã hội hoá, các nguồn lực hợp pháp khác cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Rà soát, lồng ghép các chương trình, đề án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tiếp tục đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, công cụ, phương tiện, thiết bị kiểm tra về đo lường, đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ, bảo đảm an toàn giao thông, sức khỏe con người, bảo vệ môi trường để tăng cường năng lực của các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các sở, ngành có liên quan trực tiếp đến lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Tăng cường năng lực kiểm định, hiệu chuẩn của Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ Bắc Ninh số 1 và số 2 thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

c) Thu hút nguồn lực xã hội đầu tư cho các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đạt chuẩn theo quy định, nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội.

d) Tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh công tác hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến; tham gia các giải thưởng; đăng ký, áp dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc theo các chính sách của Trung ương và địa phương.

đ) Tiếp tục hỗ trợ, đẩy mạnh áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến trong các cơ sở giáo dục, cơ sở khám chữa bệnh theo kế hoạch nâng cao năng suất chất lượng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng công tác giáo dục, đào tạo và công tác khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

e) Tăng cường triển khai hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và áp dụng chương trình bảo đảm đo lường theo Kế hoạch tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030 và định hướng thực hiện giai đoạn tiếp theo của UBND tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

g) Tăng cường hỗ trợ các tổ chức kiểm định hiệu chuẩn, tổ chức thử nghiệm nâng cao năng lực thông qua việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, giải pháp về chuyển đổi số trong hoạt động để đáp ứng yêu cầu tổ chức, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Đẩy mạnh công tác khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hoá lưu thông trên thị trường để phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong kinh doanh.

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng, giữa các cơ quan chức năng với các địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

d) Nghiên cứu, triển khai thực hiện quy định về tăng cường hoạt động kiểm tra đặc thù thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Đo lường, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, tuân thủ các điều ước, các thoả thuận quốc tế có liên quan mà Việt Nam tham gia.

b) Tăng cường trao đổi thông tin, hợp tác với các cơ quan, đơn vị trung ương, các tổ chức trong và ngoài nước uy tín về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng để học tập kinh nghiệm và đào tạo nguồn nhân lực.

c) Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật phục vụ doanh nghiệp và người dân, nhằm kết nối, chia sẻ thông tin (tiêu

chuẩn, quy chuẩn, thông báo hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại) của tổ chức quốc tế, quốc gia khác.

(Có Phụ lục các nhiệm vụ chủ yếu kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí được bố trí từ Ngân sách nhà nước (trong dự toán ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương); kinh phí lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ trì, chức năng liên quan xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo tổ chức triển khai bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm. Thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, có tính khả thi nhằm đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Hằng năm, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ *(qua Sở Khoa học và Công nghệ)* **trước ngày 20/11** để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện.

b) Phối hợp với các cơ quan thông tin, các sở, ban ngành liên quan và UBND cấp xã để triển khai thông tin tuyên truyền về Kế hoạch này.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thúc đẩy phát triển lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng để biểu dương, khen thưởng.

d) Trước **ngày 01/12** hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Y tế: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến; kiểm định phương tiện đo trong các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài chính: Tham mưu bố trí kinh phí và trong khả năng cân đối ngân sách và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này theo quy định pháp luật và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương cân đối, sử dụng kinh phí đã được giao trong dự toán.

6. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã

a) Quán triệt, triển khai Kế hoạch này; bố trí kinh phí, lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị theo quy định.

b) Đề xuất, tham gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc trách nhiệm của đơn vị; hướng dẫn, đôn đốc thực hiện quản lý công bố hợp chuẩn, tổ chức tiếp nhận hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị.

c) Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; kịp thời phát hiện và xử lý, kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã tổng hợp, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan, thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh Bắc Ninh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX. Dũng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm của các chính quyền, Nhân dân và doanh nghiệp về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng				
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị 38-CT/TW; Quyết định số 1703/QĐ-TTg và các văn bản hướng dẫn thực hiện bằng nhiều hình thức	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã, Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên	
2	Tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn, tọa đàm với tổ chức, doanh nghiệp, người dân về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.	Hằng năm	
3	Tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn về bảo đảm đo lường đối với phương tiện đo trong hoạt động công vụ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.	Hằng năm	
II	Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng				
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của cấp trên để khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao năng suất chất lượng bền vững, tăng khả năng cạnh tranh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hằng năm	

2	Triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo phân công, phân cấp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Giai đoạn 2026-2030	
3	Tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp về chuyển đổi số, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc để tăng cường công tác quản lý nhà nước về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hàng năm	
4	Tăng cường áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến vào hoạt động quản lý điều hành của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hàng năm	
5	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao năng suất chất lượng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Tháng 9/2025	
6	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Tháng 8/2025	
7	Xây dựng và triển khai Kế hoạch tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường giai đoạn 2026-2030, định hướng thực hiện giai đoạn tiếp theo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Tháng 9/2025	

8	Ban hành các quy chuẩn kỹ thuật địa phương để bảo đảm an toàn, vệ sinh, sức khỏe con người; bảo vệ động vật, thực vật, môi trường; bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng, nâng cao tính cạnh tranh, thu hút đầu tư và các yêu cầu thiết yếu khác	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính, Sở Tư pháp	Hàng năm	
III	Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm số lượng và chất lượng				
1	Tổ chức đào tạo về chương trình bảo đảm đo lường, quản lý phương tiện đo, quản lý đo lường cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, các đơn vị liên quan; Các doanh nghiệp, hợp tác xã	Hàng năm	
2	Tổ chức tập huấn, hội thảo, hội nghị, đào tạo kiến thức về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, các đơn vị liên quan; Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề	Hàng năm	
3	Tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ đưa môn học về năng suất, chất lượng vào chương trình đào tạo của một số cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh.	Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm 2026 và các năm tiếp theo	
4	Tổ chức, cử đi đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	

IV	Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng				
1	Rà soát, nghiên cứu, lồng ghép các chương trình, đề án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện Kế hoạch này.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	
2	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, công cụ, phương tiện, thiết bị kiểm tra về đo lường, đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ, bảo đảm an toàn giao thông, sức khỏe con người, bảo vệ môi trường để tăng cường năng lực của các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã	Sở Tài chính	Hàng năm	
3	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và áp dụng chương trình bảo đảm đo lường giai đoạn 2026-2030 tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, tổ chức liên quan	Hàng năm	
4	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng các tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, công bố chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tham gia giải thưởng chất lượng; đăng ký, áp dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan liên quan	Hàng năm	
6	Áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến trong các cơ sở giáo dục, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hàng năm	
8	Khuyến khích các tổ chức kiểm định hiệu chuẩn, tổ chức	Sở Khoa học và	Các sở, ban,	Hàng năm	

	thử nghiệm nâng cao năng lực thông qua việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; hỗ trợ áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, giải pháp về chuyển đổi số trong hoạt động.	Công nghệ	ngành, UBND cấp xã, tổ chức liên quan		
V	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng				
1	Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.	Thanh tra tỉnh; các cơ quan có chức năng kiểm tra chuyên ngành	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hàng năm	
2	Đẩy mạnh công tác khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hoá để phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong sản xuất, kinh doanh.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế; UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hàng năm	
3	Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng, giữa các cơ quan chức năng với các địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng để phát huy vai trò, trách nhiệm của UBND các cấp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hàng năm	
4	Nghiên cứu, triển khai thực hiện quy định về tăng cường hoạt động kiểm tra đặc thù thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Đo lường, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hàng năm	
VI	Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng				
1	Xây dựng và triển khai các chương trình hợp tác với các	Sở Khoa học và	Các sở, ban,	Hàng năm	

	cơ quan, đơn vị trung ương, các tổ chức trong và ngoài nước uy tín về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng để học tập kinh nghiệm và đào tạo nguồn nhân lực.	Công nghệ	ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan		
2	Đầu tư và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật phục vụ doanh nghiệp và người dân, nhằm kết nối, chia sẻ thông tin (tiêu chuẩn, quy chuẩn, thông báo hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại) của tổ chức quốc tế, Quốc gia khác.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan liên quan	Hằng năm	